ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2350 /KH-UBND	*Gia Lai, ngày 11 tháng 10 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tỉnh ủy Gia Lai về việc thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Thông báo Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tỉnh ủy Gia Lai về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21/8/2024 của Tỉnh ủy Gia Lai về việc thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21/8/2024 của Tỉnh ủy Gia Lai nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của sự nghiệp thể dục, thể thao (TDTT) trong phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gắn với thực hiện đồng bộ các chủ trương của Đảng về chính sách xã hội, y tế, giáo dục, trẻ em và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21/8/2024 của Tỉnh ủy Gia Lai phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và các địa phương, đơn vị trong tỉnh; xác định nội dung, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

Việc triển khai, tổ chức thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21/8/2024 của Tỉnh ủy Gia Lai phải bám sát tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị.

Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận 70-KL/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển TDTT nhằm nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc, chất lượng cuộc sống, kéo dài tuổi thọ của người dân, góp phần củng cố sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và quảng bá hình ảnh, vị thế, bản sắc văn hóa của vùng đất, con người Gia Lai trong giai đoạn phát triển mới. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực phát triển thể thao trường học; phát triển phong trào TDTT quần chúng; đào tạo bồi dưỡng có chọn lọc thể thao thành tích cao. Thu hút đầu tư xã hội hóa phát triển TDTT chuyên nghiệp. Phấn đấu đến năm 2050, tỉnh Gia Lai là *"Cao nguyên Sinh thái, Thể thao và Sức khỏe"*.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Về thể dục, thể thao cho lực lượng vũ trang và Nhân dân

- Số người tham gia luyện tập TDTT thường xuyên đến năm 2025 đạt tỷ lệ trên **35,44%**, năm 2030 đạt tỷ lệ trên **39,05%** tổng số dân. Số gia đình luyện tập TDTT đến năm 2025 đạt tỷ lệ trên **28%** và năm 2030 đạt tỷ lệ trên **31%** tổng số hộ gia đình. Phấn đấu đến năm 2030 đạt **100%** số xã, phường có thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và có ít nhất **03** câu lạc bộ thể dục, thể thao cơ sở trở lên.

- Phấn đấu **100%** số trường phổ thông có câu lạc bộ TDTT; đến năm 2025 đạt từ **75% - 80%** và đến năm 2030 đạt từ **85% - 90%** số trường phổ thông có hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động TDTT và giáo viên hướng dẫn thực hiện tốt hoạt động thể thao ngoại khóa phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị. Số học sinh phổ thông được đánh giá và phân loại thể lực theo tiêu chuẩn rèn luyện thân thể đến năm 2025 đạt trên **98%** và đến năm 2030 đạt trên **99%** tổng số học sinh phổ thông các cấp.

- Thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang:

+ Trong lực lượng Quân đội nhân dân: Tỷ lệ đơn vị tổ chức các hoạt động TDTT thường xuyên trên **99%**. Tỷ lệ đơn vị thực hiện đủ chương trình rèn luyện thân thể cán bộ, chiến sĩ theo quy định **100%**. Tỷ lệ đơn vị đạt tiêu chuẩn tổ chức rèn luyện thân thể theo quy định trên **98%**. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ rèn luyện TDTT thường xuyên trên **65%**. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định **98%**. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ biết bơi đạt trên **93%**; **100%** đơn vị *(cấp Trung đoàn và tương đương)* có khu, sân tập luyện thể thao cơ bản, trên **60%** đơn vị có hồ bơi đơn giản.

+ Trong lực lượng Công an nhân dân: Tỷ lệ các đơn vị tổ chức các hoạt động TDTT thường xuyên từ **90%** trở lên. Tỷ lệ các đơn vị đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định trên **98%**. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ tham gia kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định **100%**. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định **80%** trở lên. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ tập luyện TDTT thường xuyên từ **65%** trở lên. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ biết bơi đạt từ **95%** trở lên.

- Phấn đấu **100%** đơn vị cấp xã, **100%** đơn vị cấp huyện và cấp tỉnh tổ chức đại hội TDTT các cấp, trên **85%** đơn vị cấp xã trở lên tổ chức tháng hoạt động thể thao cho mọi người và ngày Chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân.

2.2. Về thể thao thành tích cao

- Giai đoạn 2023 - 2025: Tập trung tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện thường xuyên từ **80** đến **90** vận động viên các đội tuyển trẻ, đội tuyển tỉnh ở các môn thể thao trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh. Hằng năm, tham gia các giải khu vực, quốc gia, quốc tế đạt từ **30** đến **40** giải và **70** đến **80** huy chương/năm.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Tiếp tục tập trung tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện thường xuyên từ **100** đến **120** vận động viên các đội tuyển trẻ, đội tuyển tỉnh ở các môn thể thao trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh. Hằng năm, tham gia các giải khu vực, quốc gia, quốc tế đạt từ **40** đến **50** giải và **80** đến **100** huy chương/năm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tập trung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, chính sách về thể dục, thể thao

- Các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức xã hội nghề nghiệp đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về TDTT, tạo chuyển biến sâu sắc về nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng đối với phát triển sự nghiệp TDTT; gắn chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển TDTT hàng năm và tổ chức hoạt động TDTT thường xuyên vào kế hoạch công tác hàng năm, giai đoạn của các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp,..

- Các đoàn thể trong tỉnh tích cực phối hợp tuyên truyền, vận động thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia tập luyện TDTT gắn với các cuộc vận động *"Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, cơ sở".*

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao

- Các sở, ngành liên quan, chính quyền các cấp tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước lĩnh vực TDTT; chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp TDTT ở tỉnh trong giai đoạn mới; chú trọng đầu tư, phát triển thiết chế, kết cấu hạ tầng, thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao, thể thao quần chúng, giáo dục thể chất và thể thao trường học. Nghiên cứu, áp dụng cơ sở pháp lý về kinh tế thể thao, quyền sở hữu, chuyển nhượng, khai thác bản quyền và tài trợ, thúc đẩy xã hội hóa phù hợp với điều kiện của tỉnh; quan tâm thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, chăm sóc y tế và ưu đãi đối với vận động viên, huấn luyện viên, nhân tài trong lĩnh vực TDTT theo đúng quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030 và các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển TDTT khác; nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, nguồn nhân lực. Chú trọng

công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người trực tiếp làm công tác TDTT. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ, giao lưu, học tập, hợp tác quốc tế góp phần nâng cao hiểu biết, trình độ, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương, đơn vị trong và ngoài nước.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sắp xếp, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thể dục, thể thao theo hướng tự chủ, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ từng bước tiếp cận với các chuẩn mực quốc tế. Tăng cường công khai, minh bạch, thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật; kịp thời hướng dẫn xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kiên quyết xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực TDTT.

3. Phát triển thể dục, thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp

- Chú trọng phát triển TDTT quần chúng, tạo cơ hội cho mọi người được quyền tham gia hoạt động tập luyện, biểu diễn, thi đấu để nâng cao sức khỏe, phòng bệnh, chữa bệnh, vui chơi, giải trí. Chủ động phổ biến kiến thức, hướng dẫn phong trào TDTT quần chúng; xây dựng công trình thể thao công cộng ở khu dân cư. Quan tâm phát triển thể thao dân tộc, thể thao giải trí, thể thao quốc phòng; quan tâm đến các đối tượng trẻ em, học sinh, sinh viên, người cao tuổi, người khuyết tật... trong hoạt động TDTT.

- Đổi mới giáo dục thể chất và thể thao trường học gắn với mục tiêu giáo dục, phát triển toàn diện về đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên, tạo nền tảng để phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu và tài năng trẻ thể thao. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, phát triển các loại hình hoạt động, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên được tham gia hoạt động TDTT, phát triển thể chất. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất; đội ngũ giáo viên, giảng viên về TDTT cho các cấp học; quan tâm nghiên cứu khoa học về tâm sinh lý lứa tuổi, TDTT trường học.

- Đẩy mạnh công tác huấn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang. Tăng cường huấn luyện thi đấu thể thao, ứng dụng nghiệp vụ phục vụ cho công tác phát triển thể thao thành tích cao ở tỉnh. Phát huy vai trò của lực lượng vũ trang trong phát triển TDTT, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tập trung phát triển thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao, hoàn thiện hệ thống phát hiện, đào tạo vận động viên, thi đấu thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao trình độ quốc gia, quốc tế, nhất là các môn thể thao Olympic trọng điểm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng vận động viên, huấn luyện viên, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Chú trọng việc học tập văn hóa, chính trị, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức, ý chí, lòng tự hào dân tộc cho vận động viên. Khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, đào tạo vận động viên, huấn luyện viên, tổ chức thi đấu, chuyển nhượng vận động viên hợp pháp.

4. Tăng cường các nguồn lực cho phát triển thể dục, thể thao

- Các địa phương, đơn vị đảm bảo nguồn nhân lực tại các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp TDTT các cấp; tăng cường đầu tư và đảm bảo kinh phí tổ

chức các hoạt động TDTT thường xuyên ở địa phương, cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng về TDTT; tăng cường nghiên cứu khoa học về TDTT.

- Thực hiện rà soát, hoàn thiện quy hoạch, phát triển mạng lưới thiết chế, cơ sở thể thao đồng bộ, từng bước hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc gia. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất cho Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao của tỉnh và công tác đào tạo vận động viên.

- Phát triển thị trường thể thao, thúc đẩy hợp tác công - tư, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở thể thao, tham gia tổ chức thi đấu, đào tạo vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài và cung cấp các dịch vụ thể dục, thể thao.

5. Lồng ghép triển khai các kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để tiếp tục phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Kế hoạch số 714/KH-UBND ngày 03/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc triển khai Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

- Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 10/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về phê duyệt Đề án "Phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Kế hoạch số 1340/KH-UBND ngày 24/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc tổ chức tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và ngày Chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân giai đoạn 2020-2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và nguồn huy động đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong xã hội *(nếu có)*.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này.

- Phối hợp với các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia, các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch… tổ chức tuyên truyền, phổ biến tài liệu hướng dẫn về công tác TDTT, Luật TDTT, các chỉ thị, nghị quyết, thông tư, chương trình, kế hoạch, các văn bản quản lý nhà nước về công tác TDTT; biểu dương, giới thiệu những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến về tập luyện, thi đấu các môn thể thao và có đóng góp phát triển phong trào TDTT ở các đơn vị, địa phương; đồng thời phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tổ chức hướng dẫn tập luyện TDTT cho mọi đối tượng đảm bảo khoa học, hiệu quả, khích lệ mọi người dân tham gia tập luyện TDTT.

- Hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thành lập đoàn đi kiểm tra việc thực hiện kế hoạch *(từ 3-5 đơn vị/1 năm)*.

- Hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp tổ chức từ 2-3 lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về TDTT cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, giáo viên, cộng tác viên trong các cơ quan, đơn vị, trường học, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu dân cư, các đơn vị lực lượng vũ trang.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai kế hoạch và tổng hợp đề xuất, kiến nghị về nhiệm vụ, giải pháp phát triển TDTT trong giai đoạn mới, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Sở Tài chính

Căn cứ vào tình hình hình thực tế thực hiện các nhiệm vụ được giao và khả năng ngân sách tỉnh, tham mưu cấp có thẩm quyền đảm bảo kinh phí thực hiện kế hoạch đối với nhiệm vụ do cấp tỉnh thực hiện.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và tăng cường hoạt động thể thao trường học; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên cho các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo; tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và nhân viên phụ trách công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh thông tin, tuyên truyền sâu, rộng về nội dung, tình hình, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả thực hiện kế hoạch này tại các địa phương, đơn vị; nghiên cứu tăng cường thời lượng, nâng cao chất lượng các chuyên mục, phóng sự, tin, bài về hoạt động TDTT; thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của tỉnh về TDTT nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm hoạt động và thông tin có liên quan cho Nhân dân.

5. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Đẩy mạnh công tác huấn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang. Tăng cường huấn luyện thi đấu thể thao; ứng dụng nghiệp vụ phục vụ cho công tác, chiến đấu, thể thao thành tích cao. Phát huy vai trò của lực lượng vũ trang trong phát triển TDTT cho mọi người.

6. Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai, Báo Gia Lai

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền đến Nhân dân trong tỉnh các nhiệm vụ về phát triển TDTT theo kế hoạch này bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn.

- Chủ động nghiên cứu nâng cao chất lượng các chuyên mục, phóng sự, tin, bài về hoạt động TDTT; thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của tỉnh về TDTT nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm hoạt động và thông tin có liên quan cho Nhân dân.

7. Các Sở, ban, ngành, của tỉnh

- Căn cứ tình hình, điều kiện thực tế chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kế hoạch này. Vận động, tạo động lực, khích lệ mọi người trong cơ quan, đơn vị tích cực tập luyện TDTT hàng ngày và tham gia các hoạt động: Tháng hoạt động TDTT cho mọi người và ngày Chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân giai đoạn 2020-2030 trên địa bàn tỉnh; *"Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"*. Nêu cao khẩu hiệu *"Khỏe để lập nghiệp và giữ nước"* góp phần nâng cao sức khỏe để phục vụ học tập, lao động, sản xuất, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động, các giải thể thao tại đơn vị và tích cực hưởng ứng, tham gia các giải thể thao các cấp tổ chức.

8. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

Phát động phong trào hưởng ứng trong lực lượng thanh, thiếu niên, đoàn viên tham gia tập luyện TDTT. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, tác dụng của luyện tập TDTT. Thường xuyên tổ chức các hoạt động TDTT, các giải thể thao tại đơn vị và tích cực hưởng ứng, tham gia các giải thể thao các cấp tổ chức.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương, ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với nội dung của kế hoạch này, trong đó chú trọng triển khai một số nhiệm vụ sau:

- Quán triệt sâu sắc các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21/8/2024 của Tỉnh ủy Gia Lai và kế hoạch này; xác định nội dung, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác TDTT trong giai đoạn mới.

- Tăng cường các nguồn lực cho sự nghiệp TDTT; rà soát, hoàn thiện quy hoạch, phát triển mạng lưới thiết chế, cơ sở thể thao đồng bộ. Chủ động bố trí các nguồn lực để mua sắm trang thiết bị, dụng cụ luyện tập TDTT tại các khu vui chơi, điểm tập, nơi công cộng nhằm tạo điều kiện cho Nhân dân được tập luyện TDTT.

- Triển khai tổ chức thực hiện có chất lượng và hiệu quả ngày Chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân gắn với Cuộc vận động *"Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"; "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*, đồng thời phối hợp các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ sở, đơn vị, trường học có chức năng hướng dẫn tập luyện TDTT đảm bảo khoa học, hiệu quả, khích lệ mọi người dân tham gia tập luyện TDTT, *"Khỏe để lập nghiệp và giữ nước"* góp phần nâng cao sức khỏe, tầm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật.

- Đưa nội dung kế hoạch của các đơn vị thành tiêu chí bắt buộc để đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Tổ chức triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp để đạt được mục đích, chỉ tiêu, yêu cầu đặt ra tại kế hoạch này.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, lợi ích, tác dụng của tập luyện TDTT đối với sức khỏe. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân duy trì nề nếp, thói quen thường xuyên luyện tập TDTT để nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc thể lực, cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần và phòng, chống bệnh tật.

- Chú trọng công tác kiểm tra các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn trong việc xây dựng kế hoạch triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp để đạt được yêu cầu đặt ra. Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi cơ chế chính sách, giải pháp để triển khai có hiệu quả kế hoạch.

- Quan tâm tổ chức các giải thi đấu thể thao, các môn thể thao phát triển có phong trào mạnh, số người tham gia tập luyện đông đảo trên địa bàn.

- Bố trí nguồn ngân sách và các điều kiện đảm bảo cần thiết khác để thực hiện kế hoạch.

VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Hàng năm, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15 tháng 11 hàng năm. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả triển khai kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, đối với các trường hợp phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin, báo cáo, đề xuất kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh *(thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)* để có xem xét, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:
- Bộ VHTTDL *(báo cáo);*
- Thường trực Tỉnh ủy *(báo cáo);*
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đoàn TNCS HCM tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX .

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Lịch